



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

BẢN TIN THÁNG 11/2022

Trong nguy có cơ

ĐIỂM NHẤN THÁNG 11/2022

- **Ngân hàng trung ương trên thế giới tiếp tục theo đuổi chính sách tiền tệ thắt chặt, tiếp tục tăng mạnh lãi suất.** Cụ thể, ECB và FED tiếp tục tăng lãi suất thêm 0,75%. Trước quan điểm tiếp tục cứng rắn với lạm phát, dự kiến ECB và FED sẽ còn chứng kiến một đợt tăng lãi suất nữa diễn ra vào tháng 12 [\(trang 7\)](#). Lạm phát tăng làm cầu tiêu dùng giảm, cụ thể, một số lĩnh vực có doanh thu xuất khẩu lớn sang Mỹ, EU như dệt may, thủy sản,... sẽ bị ảnh hưởng mạnh. [\(trang 9\)](#).
- **Kinh tế Việt Nam vẫn thuộc vùng xanh về lạm phát** CPI tháng 10 tăng nhẹ 0,15% so với tháng trước, tính bình quân 10 tháng năm 2022, CPI tăng 2,89% so với cùng kỳ năm trước, mục tiêu lạm phát 4% có thể đạt được trong năm nay. [\(trang 12\)](#).
- Trước áp lực từ tăng lãi suất trên thế giới, Ngân hàng Nhà Nước **tiếp tục tăng lãi suất điều hành lên 1% lần thứ 2 trong vòng 1 tháng và nới biên độ tỷ giá từ mức $\pm 3\%$ lên $\pm 5\%$** nhằm ổn định tỷ giá và giảm áp lực từ việc nhập khẩu lạm phát. [\(trang 14\)](#). Sức nóng từ lạm phát và tỷ giá bắt đầu tác động lên kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp [\(trang 17\)](#), một số doanh nghiệp đã ghi nhận những khoản lỗ chênh lệch tỷ và từ lãi suất lớn. [\(trang 24\)](#),
- Thị trường trái phiếu rơi vào khủng hoảng niềm tin. Trước tác động từ thông tin một tập đoàn bất động sản lớn bị khởi tố và SCB bị đưa vào diện kiểm soát đặc biệt, lợi suất trên thị trường trái phiếu thứ cấp tăng mạnh, dòng vốn rút ròng hơn 5.100 tỷ đồng tương đương 20% tài sản của 4 quỹ trái phiếu lớn nhất TCBF, MBBond, DCBF, SSIBF [\(trang 15\)](#).
- **Thị trường chứng khoán giảm mạnh trước các thông tin tiêu cực [\(trang 17\)](#).** Diễn biến TTCK trong nước tháng 10 tiêu cực, các chỉ số VNIndex, HNX, Upcom đều ghi nhận mức giảm lần lượt là -10,17%, -15,3%, -11,36%. Có thời điểm VnIndex đã phá ngưỡng hỗ trợ quan trọng 1.000.
- **Các nhà đầu tư tháo chạy khỏi thị trường:** Trong tháng 10, hầu hết tất cả các nhóm ngành đều ghi nhận sụt giảm, khối ngoại đã có động thái bán ròng hơn 1.000 tỷ đồng cho thấy xu hướng rút tiền ra khỏi các tài sản rủi ro của các nhà đầu tư nước ngoài [\(trang 20\)](#).



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn
miễn phí trên Zalo của
ABS

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch trong xu hướng giảm với tâm lý chung theo thị trường thế giới. Chúng tôi kỳ vọng Vn-Index vẫn sẽ hồi phục và quay lại vùng 1.100 – 1.200 vào cuối năm nhờ các yếu tố:
 - **Hỗ trợ từ các yếu tố vĩ mô** khi kinh tế Việt Nam trong năm 2022 dự kiến vẫn sẽ tăng trưởng tốt theo kế hoạch GDP ở mức 7,5% - 8% cuối năm 2022.
 - **Thị trường đang ở vùng định giá hấp dẫn** khi VNIndex đã giảm 32% từ vùng đỉnh và mức định giá P/E của toàn thị trường hiện ở mức 10x.
 - **Kết quả kinh doanh 9 tháng của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng tích cực** với 14,4%. Trong đó nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản là những nhóm ngành ghi nhận sự tăng trưởng tích cực nhất.
- Tuy nhiên trong ngắn hạn thị trường vẫn có thể tiếp tục giao dịch tích lũy trong vùng 960 – 1.070 do:
 - Tác động tiêu cực từ chứng khoán thế giới khi tình hình lạm phát vẫn chưa khả quan.
 - Dòng tiền bị rút ra để chuyển sang các tài sản trú ẩn an toàn hơn.
- Về chiến lược hành động, các nhà đầu tư tạm thời **chưa nên giải ngân đủ vị thế** khi thị trường vẫn đang trong trạng thái rung lắc. Đối với các nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu cao hoặc đang sử dụng margin cần tận dụng các nhịp hồi phục của thị trường để hạ tỷ trọng. Đối với những nhà đầu tư giá trị cần bình tĩnh quan sát thị trường và có thể giải ngân sau khi thị trường đạt trạng thái cân bằng và tích lũy ở vùng đáy. Đối với nhà đầu tư có rủi ro cao, ưa thích giao dịch ngắn hạn, có thể tận dụng nhịp hồi để tham gia giao dịch với tỷ trọng nhỏ.
- Về triển vọng nhóm ngành, chúng tôi tiếp tục hướng tới các nhóm sau:
 - Đối với nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao và đầu tư ngắn hạn có thể quan sát các ngành sẽ hồi phục nhanh trong ngắn hạn sau khủng hoảng: **Ngân hàng, Bán lẻ, Hóa chất.**
 - Đối với nhà đầu tư giá trị và dài hạn cần kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giải ngân vào các nhóm ngành có mức định giá hấp dẫn như: **CNTT, Điện & Nước, Hậu cần, Ngân hàng.**

Điểm mua sẽ được ABS cập nhật đến Quý Nhà đầu tư trong những báo cáo tiếp theo khi xuất hiện cơ hội giải ngân. Hãy đón đọc báo cáo phân tích của ABS để được cập nhật sớm nhất.



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

RỦI RO HIỆN HỮU

- **Các ngân hàng trung ương trên thế giới vẫn giữ quan điểm cứng rắn với lạm phát** khi ECB đã có động thái tăng lãi suất điều hành thêm 1% và FED vẫn sẽ duy trì lộ trình tăng lãi suất của mình là 0,75% trong tháng 11. Quá trình tăng lãi suất vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc.
- **Trung Quốc vẫn tiếp tục duy trì chính sách zero covid và chưa có dấu hiệu hỗ trợ cho ngành bất động sản.** Việc này sẽ ảnh hưởng tới các ngành xuất khẩu lớn sang Trung quốc như thủy sản, nông sản,... có thể ảnh hưởng giảm cầu bởi phong toả trở lại từ Trung Quốc.
- **Khủng hoảng niềm tin từ thị trường trái phiếu.** Thị trường trái phiếu doanh nghiệp trầm lắng, dòng vốn rút ròng khỏi các quỹ trái phiếu. Việc khôi phục niềm tin từ kênh dẫn vốn này trong thời gian tới là một thử thách đối với thị trường.



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



MỤC LỤC

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI	<u>6</u>
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM	<u>11</u>
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	<u>16</u>
CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3	<u>22</u>
DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ	<u>25</u>



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI

NHTW CÁC NƯỚC TIẾP TỤC QUAN ĐIỂM CỨNG RẮN ĐỐI PHÓ VỚI LẠM PHÁT



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



• NHTW các nước tiếp tục quan điểm cứng rắn với lạm phát

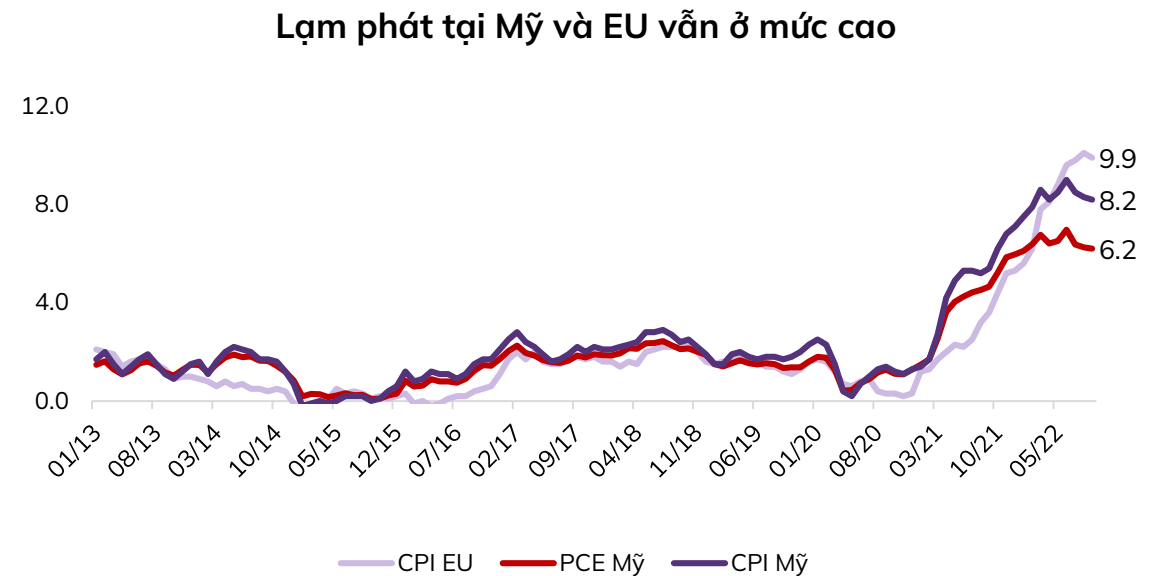
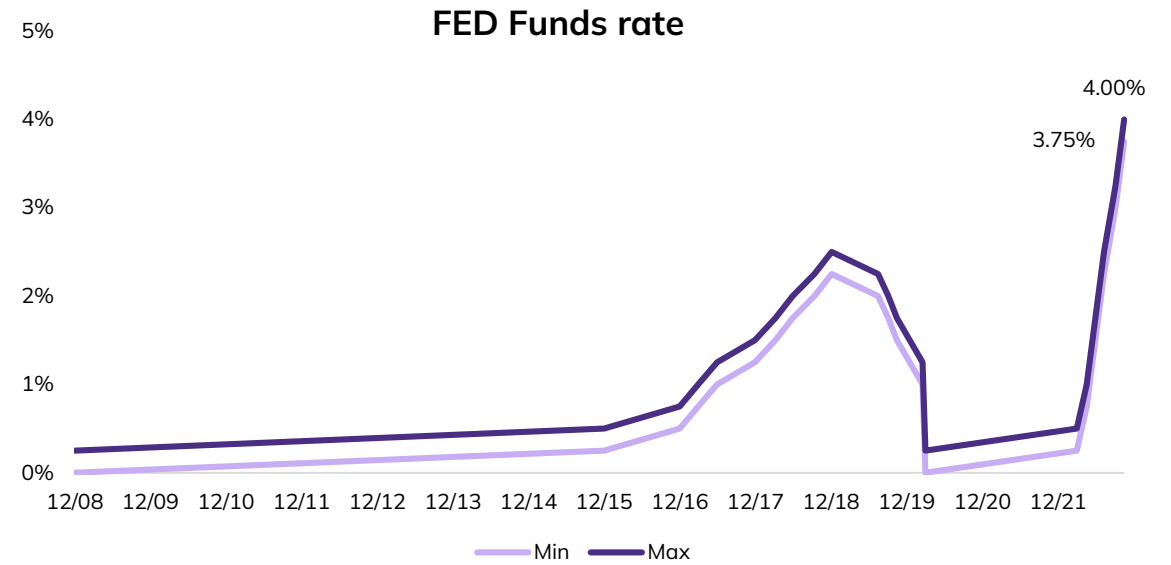
FED tăng lãi suất thêm 0,75% nâng lãi suất lên mức 3,75-4%, đây là lần thứ 4 liên tiếp FED tăng 0,75% trong năm nay. Tính chung từ đầu năm, lãi suất của FED đã tăng 3,75%. Thị trường không quá bất ngờ trước tin tức FED tăng 0.75% và đã hấp thụ tin tức này từ trước tuy nhiên vẫn có phản ứng khá mạnh do:

- Chủ tịch FED Jerome Powell trong bài phát biểu của mình đã nhắc đến mức lãi suất dự kiến có thể cao hơn mức lãi suất kỳ vọng trước đây (mức lãi trước đây dự kiến là 4,4% trong năm 2022 và 4.6% năm 2023) và hiện tại còn quá sớm để nói đến việc kết thúc chính sách tiền tệ thắt chặt.

Theo Goldman Sachs dự báo, lãi suất của Mỹ có thể đạt 4.75%-5% vào tháng 3 năm 2023, điều này được củng cố thêm qua:

- FED tiếp tục duy trì chính sách hạ mức lạm phát mục tiêu xuống 2%, hiện chỉ số PCE vẫn ở mức 6,2%, PCE lõi là 5.1% trong tháng 9, cao hơn nhiều so với mục tiêu của FED (2%).
- Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ trong tháng 10/2022 tăng 0,2% so với tháng trước lên mức 3,7% - vẫn nằm trong vùng thấp nhất trong vòng 2 năm gần đây và thấp hơn mức mục tiêu 4% của FED.

- Cùng với FED, ngày 27/10, ECB tăng lãi suất tiền gửi lên 1,5% và lãi suất tái cấp vốn lên 2%, tương ứng với mức tăng 0,75%. Trước những sự đồng thuận tăng lãi suất nhằm kìm hãm lạm phát, dự kiến EU sẽ còn chứng kiến một đợt tăng lãi suất nữa diễn ra vào tháng 12.



Lãi suất tăng cao gây tiếp tục kích thích dòng vốn chảy khỏi các lớp tài sản rủi ro, đẩy lợi suất lớp tài sản này tăng cao, trong đó:

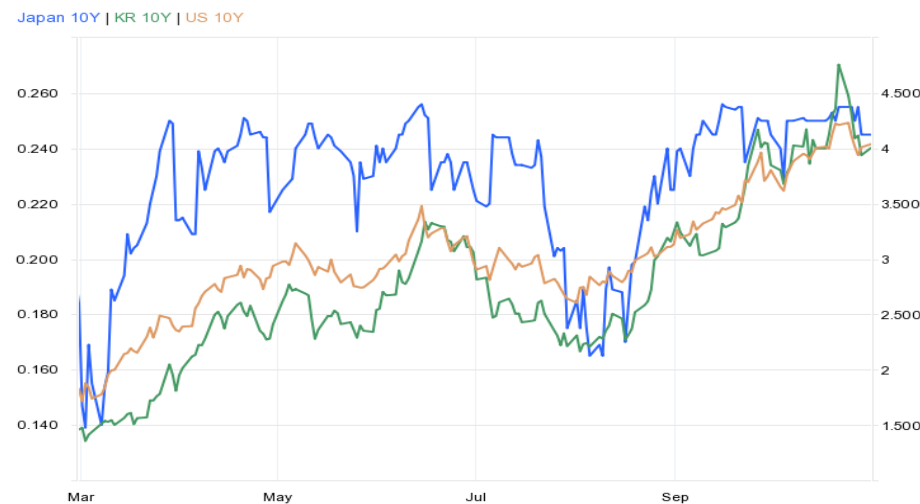
- Trái phiếu chính phủ: Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm tại thị trường Mỹ hiện tiếp tục tăng lên mức 4,046% (tính đến ngày 01/11/2022).
- Thị trường chứng khoán sau khi chứng kiến cú giảm lịch sử trong tháng trước đã có dòng tiền bắt đáy. Tuy nhiên vẫn chưa thoát khỏi xu hướng giảm dài hạn.
- Ở chiều ngược lại, FED lãi suất tăng liên tiếp 3,75% trong năm nay khiến cầu USD tăng vọt, đẩy giá USD tăng lên trên toàn cầu.

Tỷ giá DXY và một số tiền tệ khác của châu Á



Nguồn: Tradingview

Lợi suất trái phiếu 10 năm của Mỹ, Nhật Bản và Hàn Quốc



Nguồn: Trading Economics



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



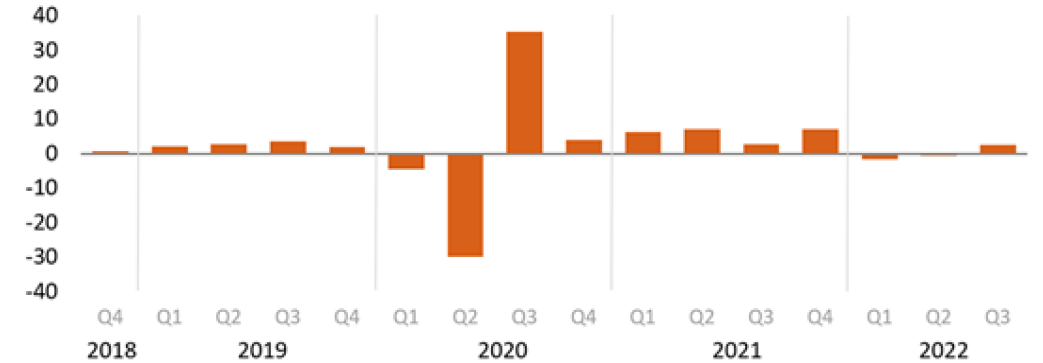
Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

GDP quý 3/2022 tăng 2,6%

GDP quý 3 của Mỹ tăng 2,6% sau 2 quý giảm liên tiếp. Tuy nhiên động lực tăng trưởng chính tới từ xuất khẩu trong đó xuất khẩu năng lượng chiếm tỷ trọng chính. Nhìn từ báo cáo GDP quý 3 của Mỹ, điểm cần lưu ý là **các ngành xuất khẩu của Việt Nam sẽ gặp khó khăn** trong thời gian tới dựa trên các yếu tố:

- (1) Chi tiêu mua sắm hàng hoá của người dân Mỹ đang có xu hướng giảm (trong đó nhu cầu về phương tiện, lương thực thực phẩm sụt giảm mạnh nhất do chi phí tăng cao). Tiêu dùng cá nhân tăng chủ yếu tới từ dịch vụ và đứng đầu là chi phí chăm sóc sức khoẻ. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến các ngành xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này như **dệt may, thủy sản,...**
- (2) Nhu cầu nhà ở giảm ảnh hưởng đến tổng cầu của chuỗi giá trị bất động sản như nhu cầu **xi măng, sắt thép và gỗ,...** sẽ giảm trong thời gian tới, tác động tiêu cực đến nhóm ngành này.
- (3) Đầu tư tồn kho giảm chứng tỏ mức độ kỳ vọng hồi phục kinh tế ngay là chưa cao. Nhà đầu tư cần lưu ý điểm này trước khi đầu tư các nhóm ngành liên quan.

GDP thực: Phần trăm thay đổi so với quý trước

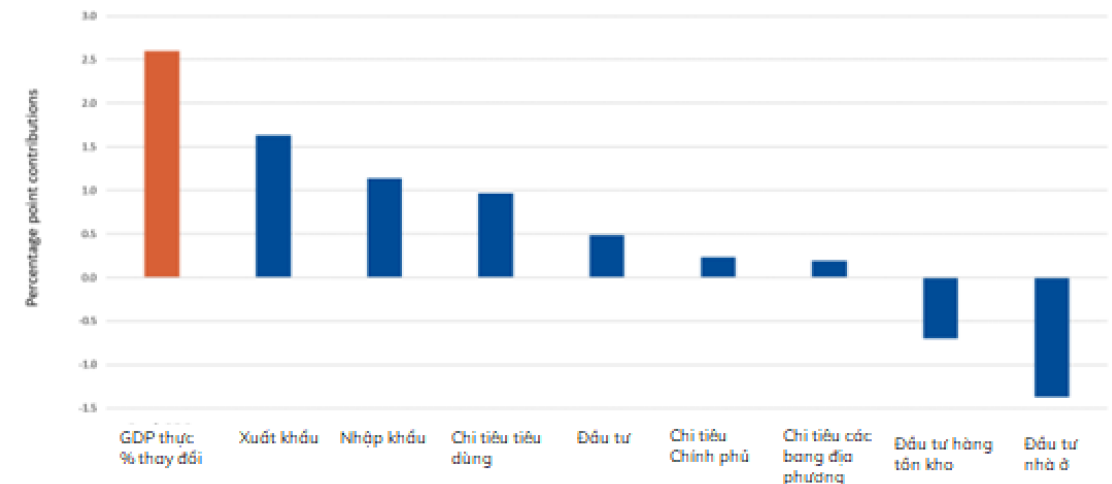


U.S. Bureau of Economic Analysis

Nguồn: bea.gov

tỷ giá hàng năm được hiệu chỉnh mùa vụ

Tỷ trọng trong GDP thực (%)



U.S. Bureau of Economic Analysis

Nguồn: bea.gov

Seasonally adjusted annual rates

GDP Trung Quốc quý 3/2022 tăng 3,9%

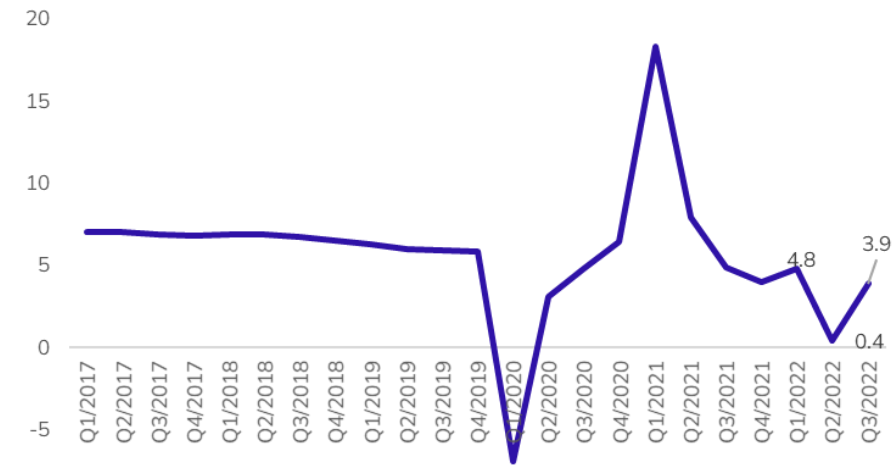
GDP quý 3 Trung Quốc tăng 3,9% so với mức 0,4% trong quý 2/2022, đánh dấu GDP tăng từ đầu năm tới hết quý 3 là 3%. Mức tăng này vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu 5,5% của Trung Quốc trong năm nay. Các biện pháp phòng ngừa COVID đã ảnh hưởng đến các ngành kinh tế đặc biệt là bất động sản. Bất động sản tiếp tục giảm 4,2% nâng mức lũy kế 9 tháng đầu năm lên mức giảm 4,4%.

Những điểm nhấn về kinh tế sau đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 20 của Đảng Cộng sản Trung Quốc

Ông Tập Cận Bình tái đắc cử Tổng bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc thêm 5 năm nữa và tiếp tục các chính sách:

- (1) Tiếp tục chính sách “Không COVID”.
- (2) Giữ vững lập trường về vấn đề Đài Loan trong đó không từ bỏ phương án vũ lực để thu hồi Đài Loan.
- (3) Tập trung vào giáo dục chất lượng cao và đổi mới kinh tế trong đó tăng cường khả năng tự cường về khoa học và công nghệ.
- (4) Tiếp tục mục tiêu thịnh vượng chung cho tất cả mọi người.
- (5) Tiếp tục chính sách phát triển kinh tế xanh, hạn chế ô nhiễm và mức cacbon thấp.

Nguồn GDP Trung Quốc (QoQ)



Nguồn: stats.gov.cn/

Ảnh hưởng đến các ngành kinh tế tại Việt Nam

Về chính sách “Không COVID”:

- (1) Các ngành sử dụng nhiều nguyên vật liệu nhập từ Trung Quốc **như dệt may, da giày, linh kiện điện tử...** có thể tiếp tục đối mặt với nguy cơ gián đoạn nhập nguyên vật liệu.
- (2) Các sản phẩm xuất khẩu lớn sang Trung quốc như **thủy sản, nông sản...** có thể ảnh hưởng giảm cầu bởi phong tỏa trở lại từ Trung Quốc.
- (3) Ngành BĐS Trung Quốc tiếp tục bị ảnh hưởng dẫn tới tổng cầu về vật liệu xây dựng như **sắt thép, xi măng...** của thế giới giảm.

Đối với chính sách phát triển kinh tế với mức cacbon thấp: các ngành công nghiệp ô nhiễm như sắt thép, xi măng, hoá chất, than... sẽ được hưởng lợi do việc giảm cung từ Trung Quốc.



TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM

TIẾP TỤC TĂNG LÃI SUẤT ĐỂ BÌNH ỔN TỶ GIÁ VÀ KÌM CHẾ LẠM PHÁT



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



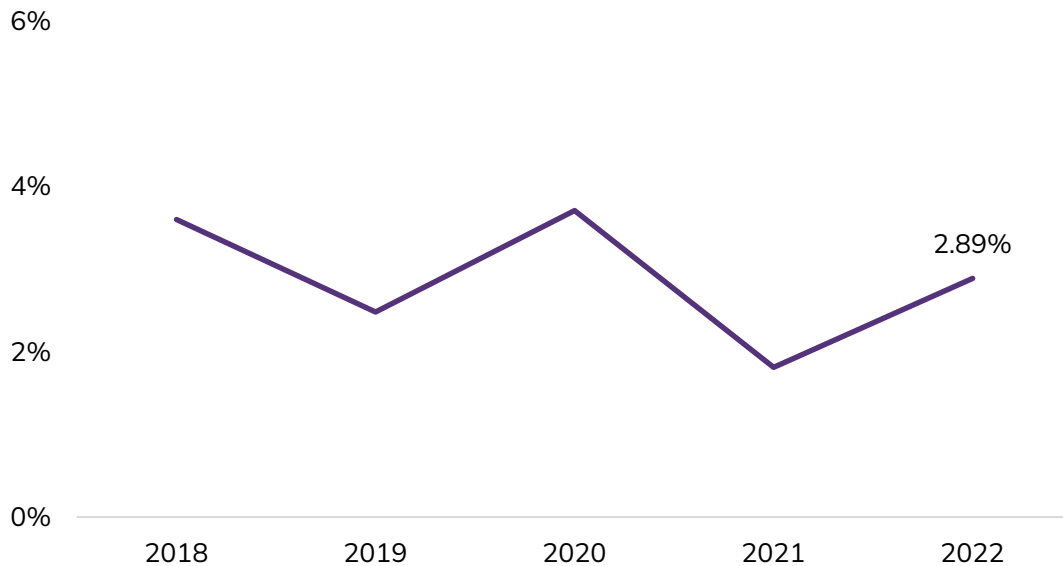
Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



Việt Nam vẫn thuộc “vùng xanh” về lạm phát, CPI tháng 10 tăng 0,15% so với tháng trước

CPI tháng 10 tăng nhẹ 0,15% so với tháng trước chủ yếu do giá lương thực tăng 0,13% và giá thuê nhà tăng 8,85% bởi nhu cầu tăng cao. Bên cạnh đó, trong tháng 10, giá xăng giảm 5,99% cũng tác động tới chỉ số CPI chung, khiến CPI giảm 0,21% điểm phần trăm. Tính chung 10 tháng, CPI của cả nước tăng 2,89% so với cùng kỳ, lạm phát tiếp tục trong tầm kiểm soát và khả năng cả năm 2022, Việt Nam đạt mục tiêu lạm phát dưới 4% là khả thi.

Lạm phát 10 tháng đầu năm 2022

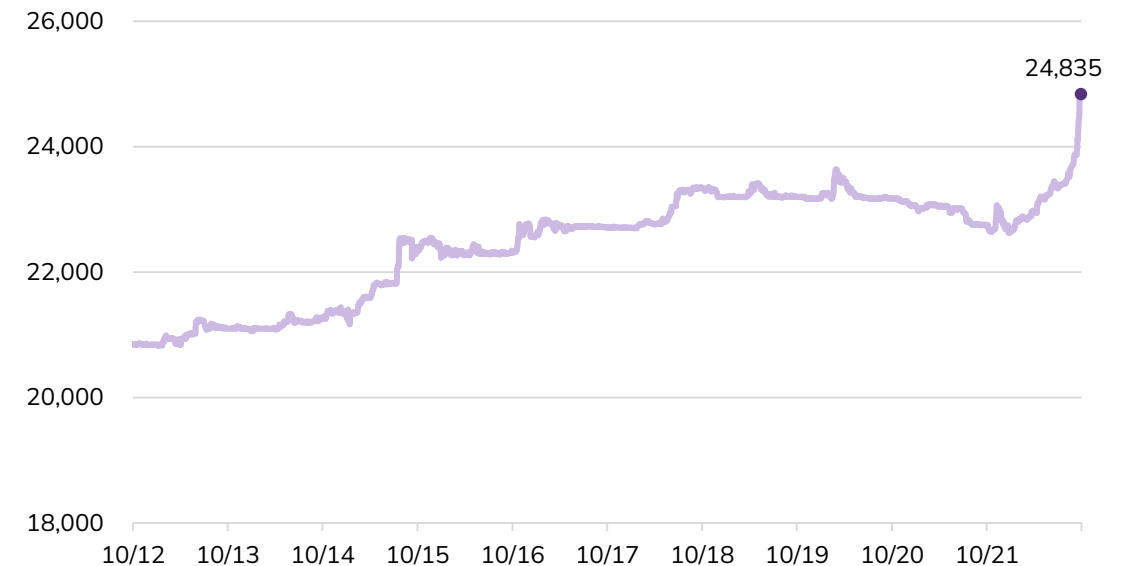


Nguồn: GSO, ABS tổng hợp

Tỷ giá USD/VND tăng cao nhất lịch sử, gần cán mốc 25.000

Kể từ đầu tháng 10, tỷ giá USD/VND có xu hướng tăng mạnh, hiện tại ở quanh mốc 24.800. Tính từ đầu năm đến nay, đồng VND đã trượt giá gần 9%. Việc đồng USD tăng giá mạnh sẽ có lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu thu về USD. Tuy nhiên, các thị trường Mỹ, Châu Âu (thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam) hiện đang chịu áp lực lạm phát cao, vì vậy nhu cầu và sức tiêu thụ có xu hướng giảm. Xét cả 2 yếu tố trên, các doanh nghiệp xuất khẩu hiện vẫn đang phải chịu nhiều bất lợi hơn.

Tỷ giá USD/VND tăng cao nhất lịch sử

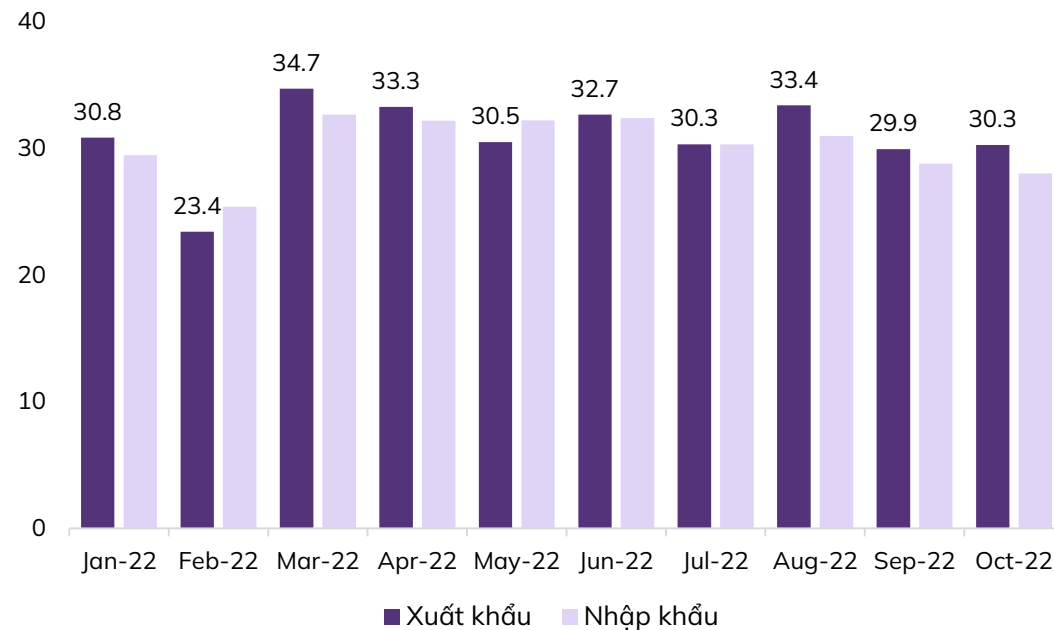


Nguồn: GSO, ABS tổng hợp

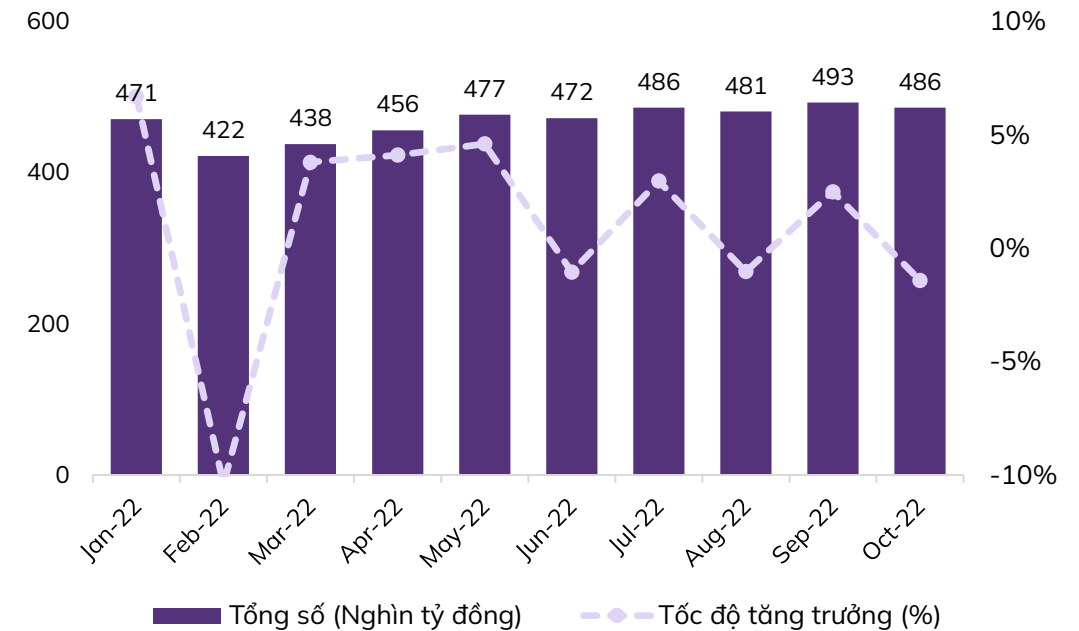
Xuất khẩu tháng 10 giảm tốc – Dấu hiệu rõ rệt của việc ảnh hưởng bởi lạm phát

- **Cán cân thương mại của Việt Nam xuất siêu 9,4 tỷ USD (cùng kỳ nhập siêu 0,63 tỷ USD).** Kim ngạch xuất khẩu tháng 10 đạt 30,27 tỷ USD, chỉ tăng nhẹ 1,5% so với tháng trước và 4,5% so với cùng kỳ. Tính chung 10 tháng, kim ngạch xuất khẩu đạt 312,82 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2021. Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu 10 tháng đạt 303,42 tỷ đồng, tăng 12,2% so với cùng kỳ. Nhìn chung, mặc dù xuất nhập khẩu của Việt Nam vẫn ghi nhận tăng trưởng so với cùng kỳ, song đã có dấu hiệu giảm tốc trong giai đoạn cuối năm bởi áp lực lạm phát toàn cầu ảnh hưởng đến sức tiêu thụ của người dân, đặc biệt ở các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam như Mỹ và Châu Âu.
- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng 10 “nhích” nhẹ 1,5%,** đạt 486,4 tỷ đồng. Tính chung 10 tháng đầu năm, con số này đạt 4.644 tỷ đồng, tăng 20,2% so với cùng kỳ.

Tình hình xuất nhập khẩu năm 2022



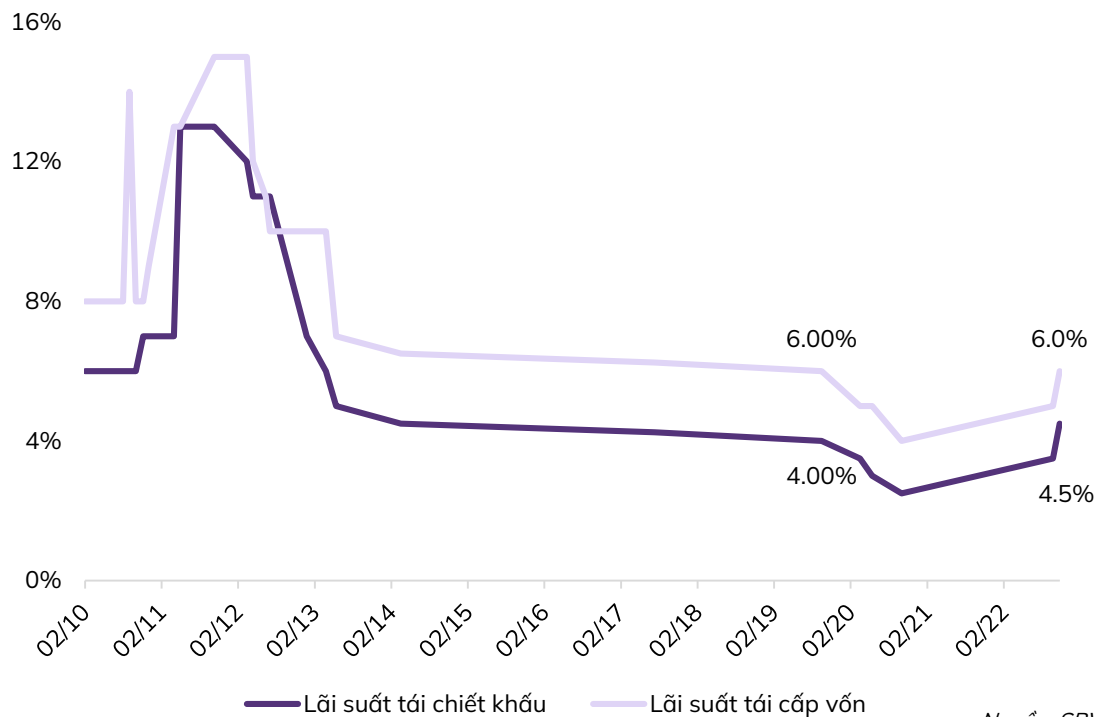
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng



Lần thứ 2 trong vòng 1 tháng, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục tăng lãi suất thêm 1 % đồng thời nới rộng biên độ tỷ giá

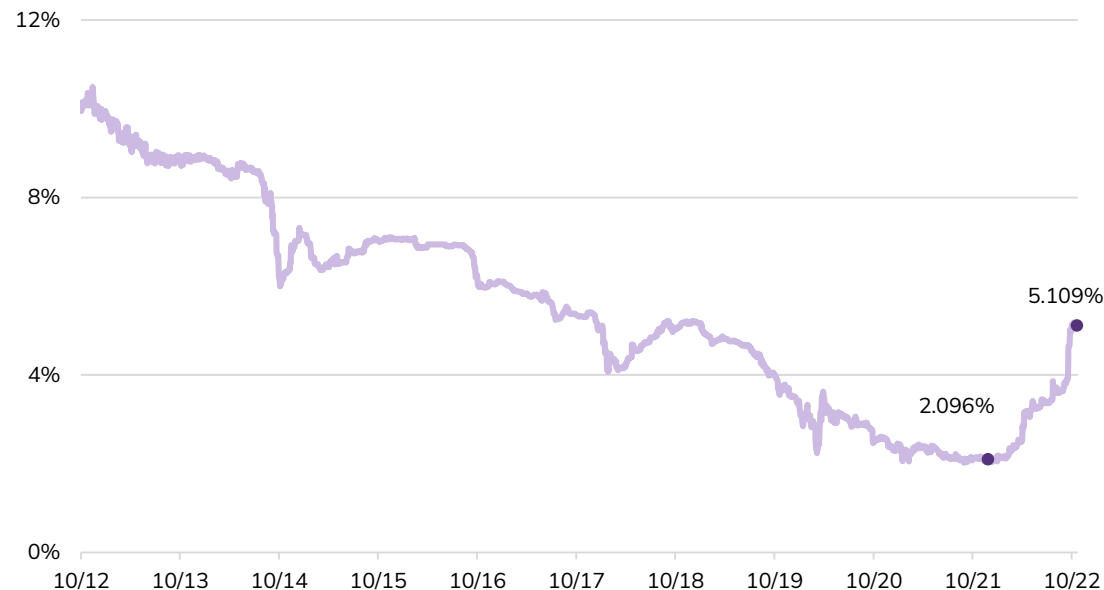
- Ngày 25/10 vừa qua, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục tăng thêm 1% lãi suất điều hành. Như vậy, chỉ trong vòng 1 tháng kể từ ngày 23/09, Ngân hàng Nhà nước đã tăng lãi suất điều hành thêm 2%. Động thái này của Ngân hàng Nhà nước nhằm mục tiêu kiểm soát lạm phát và bình ổn tỷ giá. Cùng với các biện pháp về lãi suất, để đảm bảo chủ động trong ứng phó với các diễn biến tỷ giá, ngày 17/10, Ngân hàng Nhà nước cũng vừa ban hành Quyết định 1747/QĐ-NHNN nới biên độ tỷ giá giao ngay giữa đồng Việt Nam và Đô la Mỹ (USD) từ +/-3% lên +/-5%.
- Lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm trở về vùng lợi suất trước dịch, hiện đang ở quanh mức 5,1%.

Lãi suất điều hành của NHNN



Nguồn: SBV

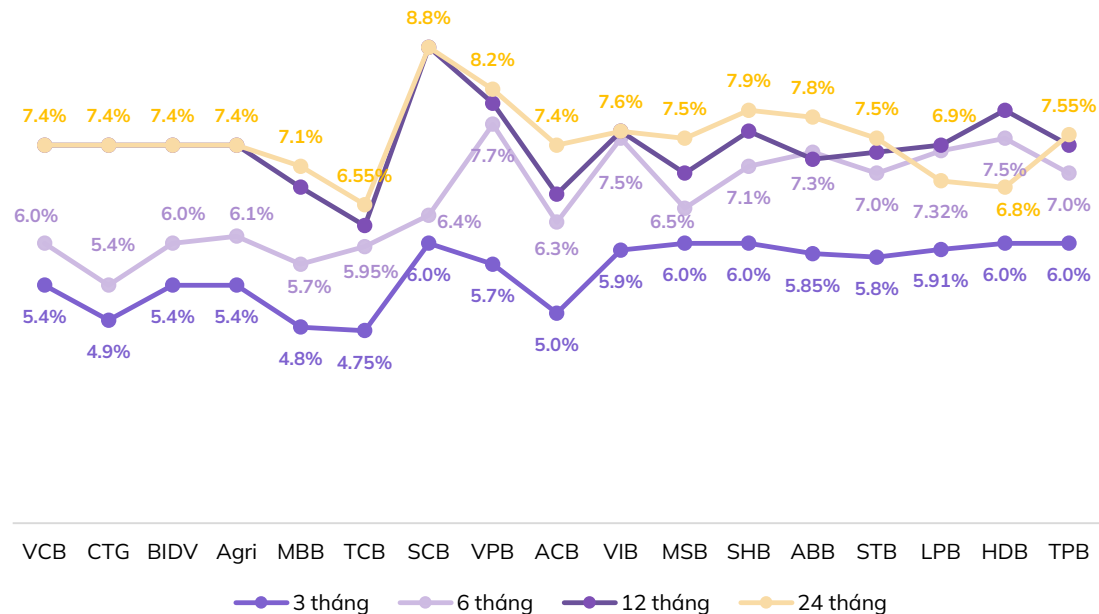
Lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm tăng mạnh



Cuộc đua lãi suất nóng dần

Ngay sau khi NHNN tăng lãi suất điều hành, các ngân hàng nhà nước đã bắt đầu bước vào cuộc đua tăng lãi suất. Trong đó lãi suất các kỳ hạn dưới 6 tháng của các NHTMCP tăng sát mức trần 6%, lãi suất kỳ hạn 12 tháng tại Big 4 là 7.4% trong khi tại một số ngân hàng như SCB cao nhất là 8.8%, VPB là 8.4%.

Lãi suất huy động của các NHTM T11/2022



Lợi suất trái phiếu tăng mạnh và khủng hoảng niềm tin

Trước thông tin một tập đoàn bất động sản lớn bị khởi tố liên quan đến trái phiếu, thị trường trái phiếu đã có cú sốc khi lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp một số trái phiếu có lúc chạm mức 15% (theo khảo sát của ABS) và chứng kiến dòng vốn rút ròng từ các quỹ trái phiếu. Tính chung trong tháng 10, loạt quỹ trái phiếu lớn như TCBF, MBBond, DCBF, SSIBF giảm gần 20% tài sản quản lý với tổng giá trị trên 5.500 tỷ đồng.

Quỹ	Đầu tháng 10	Cuối tháng 10	Rút ròng	Tỷ lệ
TCBF	19,993	16,073	3,920	19.6%
MBBond	2,492	1,557	934	37.5%
DCBF	817	631	186	22.8%
SSIBF	1,457	964	492	33.8%
Tổng	24,759	19,226	5,532	22.3%

Nguồn: ABS tổng hợp



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

THỊ TRƯỜNG XÁC NHẬN ĐÁY NGẮN HẠN, CƠ HỘI TỪ NHỊP HỒI PHỤC



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



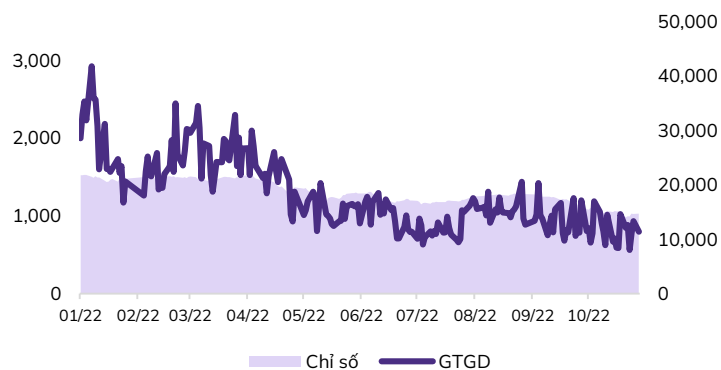
Áp lực từ chính sách tăng lãi suất của FED và Việt Nam khiến thị trường chứng khoán rung lắc mạnh

- **Chứng khoán thế giới hồi phục trong ngắn hạn.** Giới đầu tư trên thế giới đã bắt đầu thích nghi với thông tin tiêu cực từ kế hoạch tăng lãi suất của FED đã giúp cho các thị trường chứng khoán trên thế giới ngưng đà giảm và đang có xu hướng phục hồi trong ngắn hạn.
- **TTCK Việt Nam giảm mạnh so với thế giới.** Cả 3 sàn chứng khoán của Việt Nam tiếp tục giảm mạnh trong tháng vừa rồi mặc dù đã có xu hướng hồi phục ngắn hạn lần lượt với VNIndex (-10,17%), HNX (-15,3%), Upcom (-11,36%). Thanh khoản vẫn ghi nhận ở mức thấp đạt trung bình 11 nghìn tỷ/phiên.
- Các chỉ số chứng khoán Việt Nam giảm mạnh không chỉ tới từ áp lực của tỷ giá và nhập khẩu lạm phát mà còn do áp lực 1 phần tới từ thị trường trái phiếu.

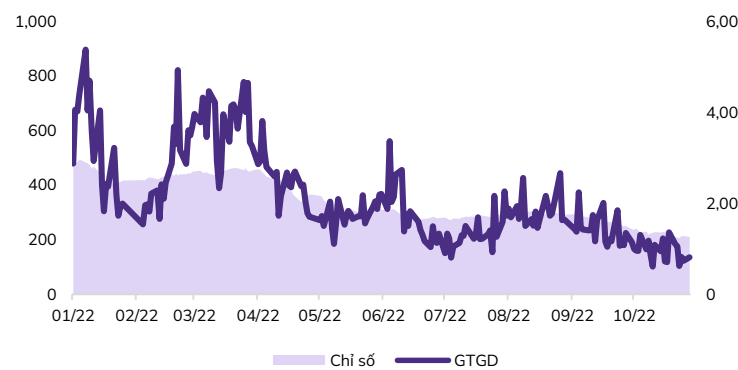
Một số chỉ số quan trọng

	% thay đổi 1M	% thay đổi 3M	% thay đổi 6M	% thay đổi 1Y
Dow Jones	13,95%	-0,34%	-0,99%	-8,86%
S&P 500	7,99%	-6,25%	-6,82%	-16,08%
Nasdaq	3,96%	-11,91%	-12,77%	-28,29%
FTSE 100	2,91%	-4,43%	-6,17%	-2,66%
DAX	9,41%	-1,71%	-4,92%	-16,15%
Nikkei 225	3,39%	-2,51%	1,07%	-8,57%
Shanghai Composit	-1,96%	-10,37%	-4,95%	-17,73%
SET	3,26%	0,98%	-2,63%	-0,56%
VNINDEX	-10,17%	-14,96%	-23,96%	-28,51%
HNX	-15,30%	-26,26%	-40,66%	-48,01%
UPCOM	-11,36%	-14,98%	-25,90%	-27,10%

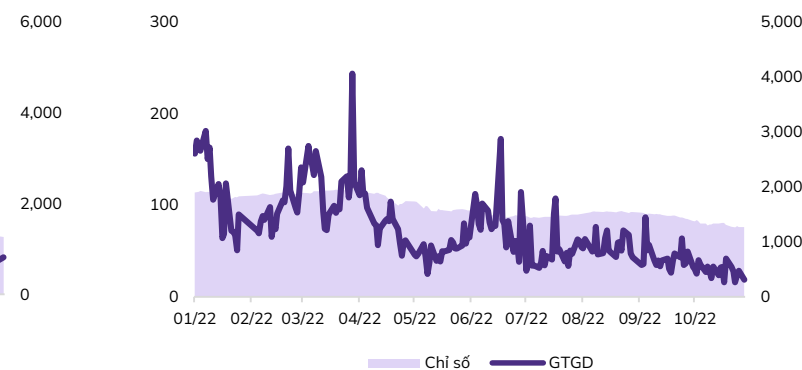
Giao dịch VNIndex



Giao dịch HNX Index

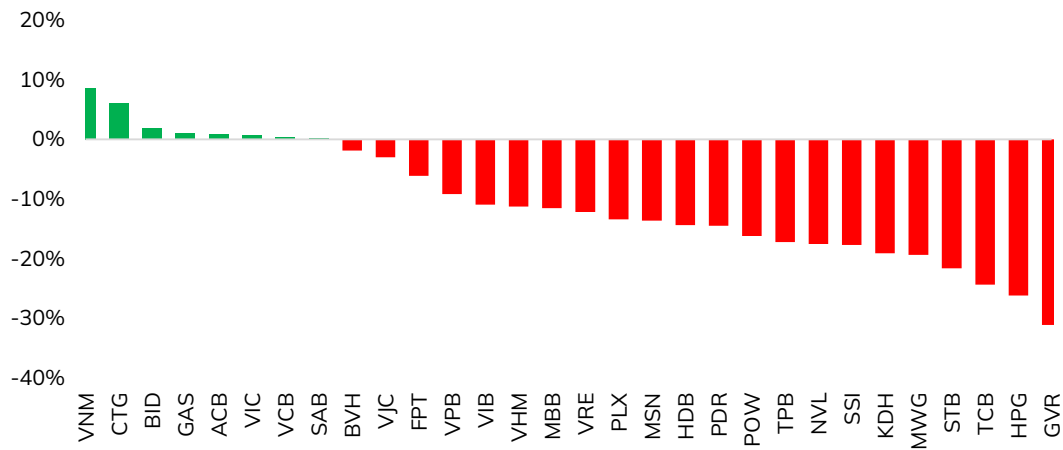


Giao dịch Upcom Index



- Các chỉ số chính tiếp tục suy yếu. Trong đó VNSML giảm mạnh nhất với -16% và các chỉ số còn lại vẫn ghi nhận giảm trên 10% chỉ có VNDIAMOND là ghi nhận mức giảm nhẹ nhất với -9%
- Dòng tiền vẫn tiếp tục rời bỏ thị trường khi tất cả các nhóm ngành đều ghi nhận giảm trong tháng 10/2022 với mức giảm mạnh nhất tới từ nhóm Nguyên Vật liệu (-19,95%), Viễn thông (-17,33%), Tài chính (-13,23%), Dầu khí (-12,87%). Nhóm ngành ghi nhận mức giảm nhẹ nhất là Tiện ích công cộng với -0,76%.
- Có đến 22/30 mã trong danh mục VN30 ghi nhận giảm trong tháng 10 trong số đó giảm mạnh nhất có thể kể đến GVR (-31,1%), HPG (-26,2%), TCB (-24,3%)... Mức tăng của 8/30 mã còn lại vẫn chưa thực sự đột biến với tăng trưởng mạnh nhất ở VNM đạt 8,6%.

Biến động cổ phiếu VN30 tháng 10



Biến động một số chỉ số chính

STT	Chỉ số	30/09/2022	31/10/2022	% thay đổi
1	VN30	1.152,01	1.026,84	-11%
2	VNSML	1.350,63	1.137,08	-16%
3	VNMID	1.510,82	1.330,54	-12%
4	VNDIAMOND	1.724,61	1.568,72	-9%
5	VNFINLEAD	1.515,56	1.315,74	-13%

Nguồn: ABS tổng hợp

Biến động các ngành

Ngành	+/- T9/2022	+/- T10/2022
Tiện ích Cộng đồng L1	-4,99%	-0,76%
Ngân hàng L1	-13,69%	-5,20%
Dược phẩm và Y tế L1	-2,37%	-5,83%
Hàng Tiêu dùng L1	-7,57%	-6,82%
Công nghệ Thông tin L1	-6,83%	-7,93%
Công nghiệp L1	-10,27%	-10,25%
Dịch vụ Tiêu dùng L1	-12,10%	-12,33%
Dầu khí L1	-21,45%	-12,87%
Tài chính L1	-10,94%	-13,23%
Viễn thông L1	-7,99%	-17,33%
Nguyên vật liệu L1	-13,40%	-19,95%



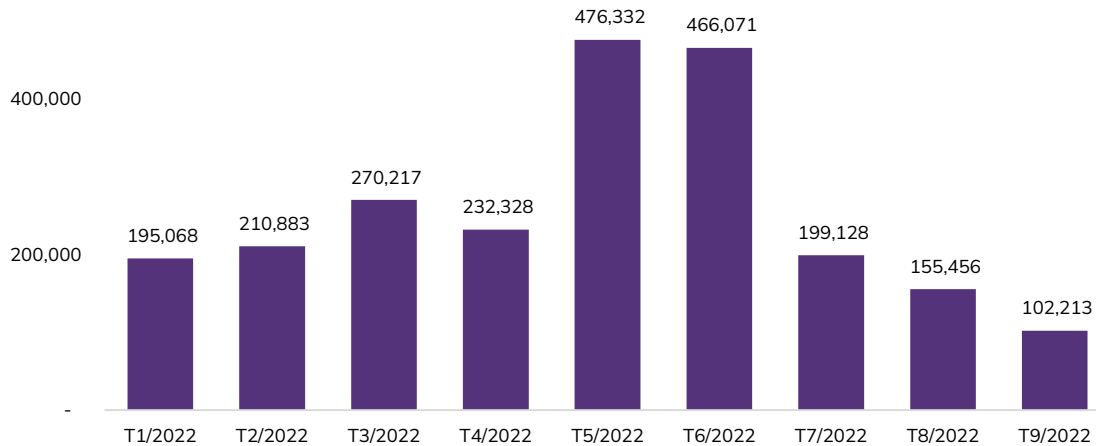
Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS
invest



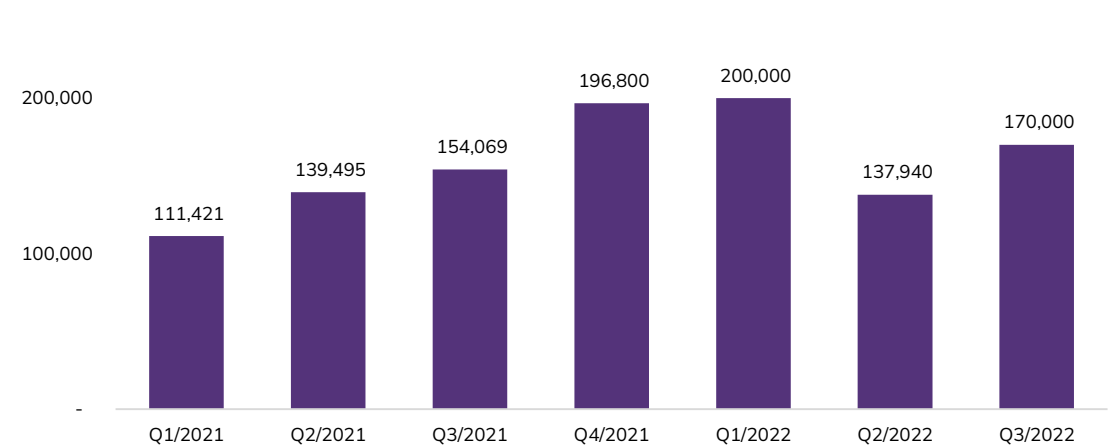
Tham gia room tư vấn
miễn phí trên Zalo của
ABS

- **T9/2022 là tháng thứ 3 liên tiếp** thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự sụt giảm số lượng tài khoản mở mới với chỉ 102 nghìn tài khoản, giảm 34% so với tháng trước và chỉ bằng 21% so với đợt đỉnh tháng 5/2022.
- Trái ngược với sự giảm mạnh của thanh khoản thị trường, dư nợ margin của toàn thị trường tăng mạnh trong quý 3 lên mức 170 nghìn tỷ đồng, dẫn đầu là nhóm các công ty chứng khoán lớn như SSI, Mirae, TCBS.

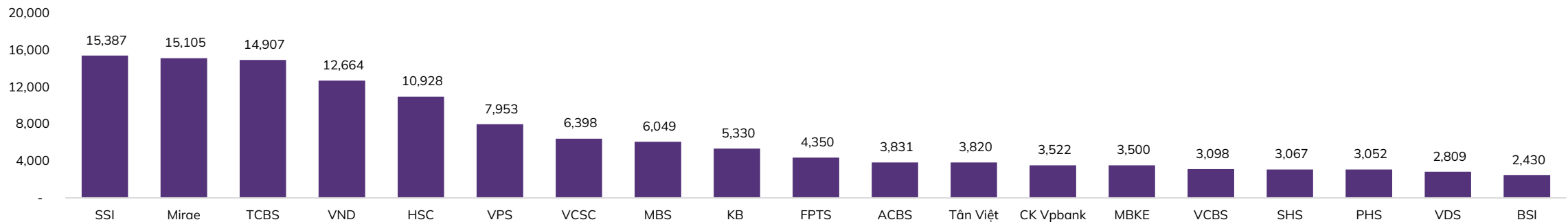
Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới



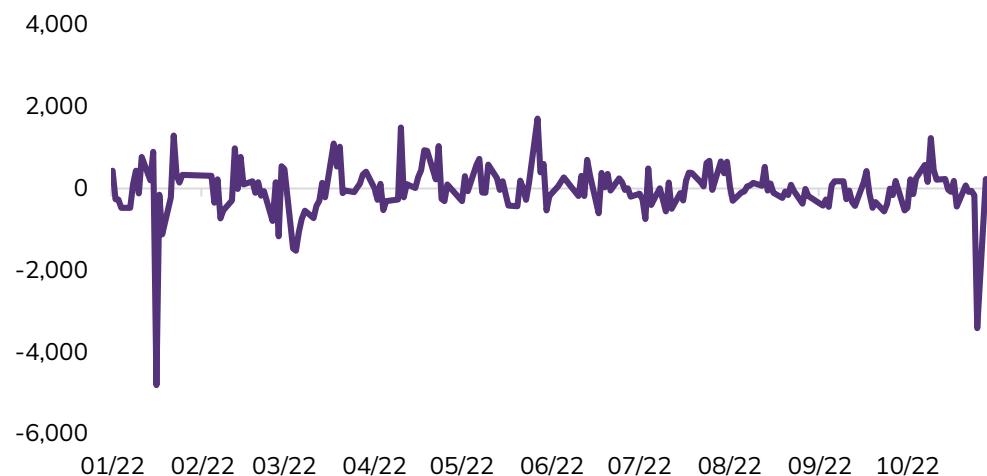
Tổng dư nợ cho vay margin



Dư nợ margin các công ty chứng khoán tại thời điểm 30/09/2022



Lực bán tới từ các nhà đầu tư nước ngoài đã có phần nào hạ nhiệt



Nguồn: ABS tổng hợp, đơn vị: Tỷ đồng

- Tháng 10 ghi nhận mức bán mạnh nhất của các nhà đầu tư tổ chức trong nước với mức bán ròng đạt hơn 7.697 tỷ đồng. Trong đó, phần lớn giá trị bán tới từ mã EIB với giá trị đột biến đạt trên 4.888 tỷ đồng. Tính từ đầu năm đến nay, NĐT tổ chức là nhóm rút khỏi thị trường chứng khoán nhiều nhất với giá trị bán ròng đạt trên 17.641 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng nhưng có phần hạ nhiệt hơn so với tháng 9 khi giá trị bán ròng của tháng 10 đạt 1.189 tỷ đồng tập trung vào các mã EIB, TCB, FUEVFN... Lũy kế 10 tháng đầu năm, Nhà đầu tư nước ngoài vẫn đang mua ròng với giá trị 12 tỷ đồng.
- Cá nhân trong nước tiếp tục là nhóm đỡ thị trường với giá trị mua ròng trong tháng 10 đạt trên 17.641 tỷ đồng và hiện đã mua ròng hơn 17.641 tỷ đồng tính từ thời điểm đầu năm.

Giao dịch của các loại nhà đầu tư trên VNIndex

Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	VNM	882	EIB	-3.341
2	MSN	694	HPG	-1.690
3	FUEVFN	495	STB	-520
4	FRT	365	VND	-366
5	DGC	355	VHM	-323
6	DCM	255	NVL	-267
7	VCB	240	GEX	-258
8	DPM	214	DXG	-203
9	FUESSVFL	200	KBC	-75
10	PVD	180	HAH	-65

Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐT cá nhân (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	EIB	8.229	VNM	-1.128
2	HPG	2.104	MSN	-541
3	TCB	731	FRT	-409
4	STB	702	VCB	-372
5	NVL	662	DPM	-361
6	VHM	612	DGC	-323
7	VPB	503	ACB	-274
8	VND	443	GMD	-253
9	MBB	415	DCM	-253
10	GEX	321	GAS	-228

Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐT tổ chức (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	ACB	274	EIB	-4.888
2	VNM	246	TCB	-729
3	GAS	232	FUEVFN	-519
4	MWG	199	VPB	-489
5	REE	198	MBB	-418
6	PNJ	188	HPG	-413
7	FPT	169	NVL	-395
8	GMD	168	VHM	-289
9	BVH	154	E1VFN30	-271
10	DPM	146	VIC	-270

Nguồn: ABS tổng hợp, đơn vị: Tỷ đồng

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch trong xu hướng giảm với tâm lý chung theo thị trường thế giới. Chúng tôi kỳ vọng Vn-Index vẫn sẽ hồi phục và quay lại vùng 1.100 – 1.200 vào cuối năm nhờ các yếu tố:
 - **Hỗ trợ từ các yếu tố vĩ mô** khi kinh tế Việt Nam trong năm 2022 dự kiến vẫn sẽ tăng trưởng tốt theo kế hoạch GDP ở mức 7,5% - 8% cuối năm 2022.
 - **Thị trường đang ở vùng định giá hấp dẫn** khi VNIndex đã giảm 32% từ vùng đỉnh và mức định giá P/E của toàn thị trường hiện ở mức 10x.
 - **Kết quả kinh doanh 9 tháng của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng tích cực** với 14,4%. Trong đó nhóm ngành Ngân hàng và Bất động sản là những nhóm ngành ghi nhận sự tăng trưởng tích cực nhất.
- Tuy nhiên trong ngắn hạn thị trường vẫn có thể tiếp tục giao dịch tích lũy trong vùng 960 – 1.070 do:
 - Tác động tiêu cực từ chứng khoán thế giới khi tình hình lạm phát vẫn chưa khả quan.
 - Dòng tiền bị rút ra để chuyển sang các tài sản trú ẩn an toàn hơn.
- Về chiến lược hành động, các nhà đầu tư tạm thời **chưa nên giải ngân đủ vị thế** khi thị trường vẫn đang trong trạng thái rung lắc. Đối với các nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu cao hoặc đang sử dụng margin cần tận dụng các nhịp hồi phục của thị trường để hạ tỷ trọng. Đối với những nhà đầu tư giá trị cần bình tĩnh quan sát thị trường và có thể giải ngân sau khi thị trường đạt trạng thái cân bằng và tích lũy ở vùng đáy. Đối với nhà đầu tư có rủi ro cao, ưa thích giao dịch ngắn hạn, có thể tận dụng nhịp hồi để tham gia giao dịch với tỷ trọng nhỏ.
- Về triển vọng nhóm ngành, chúng tôi tiếp tục hướng tới các nhóm sau:
 - Đối với nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao và đầu tư ngắn hạn có thể quan sát các ngành sẽ hồi phục nhanh trong ngắn hạn sau khủng hoảng: **Ngân hàng, Bán lẻ, Hóa chất.**
 - Đối với nhà đầu tư giá trị và dài hạn cần kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giải ngân vào các nhóm ngành có mức định giá hấp dẫn như: **CNTT, Điện & Nước, Hậu cần, Ngân hàng.**

Điểm mua sẽ được ABS cập nhật đến Quý Nhà đầu tư trong những báo cáo tiếp theo khi xuất hiện cơ hội giải ngân. Hãy đón đọc báo cáo phân tích của ABS để được cập nhật sớm nhất.



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



CẬP NHẬT KQKD QUÝ 3/2022

TĂNG TRƯỞNG TỪ NỀN THẤP



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



Ngân hàng và bất động sản ghi nhận kết quả kinh doanh trong kỳ tăng trưởng vượt bậc

- **Nhóm ngân hàng tăng trưởng mạnh 55,3%** so với cùng kỳ tuy nhiên có dấu hiệu chậm lại so với quý 2 do chi phí đầu vào tăng mạnh cùng với mức room tín dụng không còn nhiều đã kìm hãm đà tăng trưởng của ngành.
- **Nhóm bất động sản** hiện mới chỉ có 53/130 doanh nghiệp có báo cáo. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh tích cực từ các doanh nghiệp đầu ngành đã giúp cho nhóm ngành có mức vốn hóa cao nhất thị trường ghi nhận mức tăng trưởng LNST đạt 30,6% yoy. Trong đó, VHM trong quý 3 có lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư lên tới 8,9 nghìn tỷ đồng và KBC ghi nhận khoản lãi gần 2 nghìn tỷ đồng nhờ ghi nhận giao dịch mua rẻ Công ty Sài Gòn - Đà Nẵng. Tính chung 2 khoản lãi này chiếm 50% lãi của nhóm ngành. Bên cạnh các doanh nghiệp lớn, điểm sáng của BĐS là IDC - ghi nhận lãi ròng 422 tỷ đồng, gấp 2,5 lần cùng kỳ. Doanh thu của IDC tới chủ yếu từ Khu công nghiệp Phú Mỹ 2, Phú Mỹ 2 mở rộng, Hựu Thạnh và Mỹ Xuân B1-CONAC. Chúng tôi lưu ý, vấn đề về dòng tiền và cầu chậm (do lãi suất tăng cao) sẽ tiếp tục là thử thách cho ngành trong thời gian tới.
- **Nhóm bán lẻ:** Tăng trưởng tốt từ nền thấp năm 2021, lợi nhuận sau thuế của MWG tăng 15,4%, FRT tăng 80,5%, DGW tăng 68,1%, PET (+48,9%) so với cùng kỳ. Tuy nhiên lũy kế 9 tháng, MWG chỉ tăng 4,3% lợi nhuận sau thuế (sau khi hoàn thành hạch toán chi phí 1 lần tái cơ cấu BHX và cắt giảm mạnh chi phí hoạt động) và PET chỉ tăng 8% (do dự phòng chứng khoán lên tới 126 tỷ đồng, lũy kế mức lỗ 48% so với giá trị đầu tư).

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 3/2022 của các ngành

Ngành	% vốn hóa toàn thị trường	DN đã công bố		Định giá		% LNST (YoY) Q3-22
		Số lượng	% v.hóa ngành	P/E	P/B	
TÀI CHÍNH						
Ngân hàng	25,5%	25/27	98,1%	7,7	1,4	55,3%
Bảo hiểm	1,3%	8/13	31,3%	10,8	1,3	-26,6%
Dịch vụ tài chính	2,7%	26/52	60,2%	7,9	1,1	-62,9%
PHI TÀI CHÍNH						
Bất động sản	18,6%	53/130	57,8%	12,6	2,0	30,6%
Thực phẩm và đồ uống	12,0%	72/158	81,1%	15,2	3,2	29,4%
Hàng & Dịch vụ công nghiệp	7,8%	108/279	65,4%	19,7	2,1	360,9%
Tiện ích	8,5%	90/148	80,6%	12,6	2,1	26,6%
Xây dựng và Vật liệu	3,8%	141/354	62,5%	11,0	1,3	11,1%
Du lịch và Giải trí	1,9%	23/54	16,6%	24,6	1,5	411,6%
Tài nguyên Cơ bản	3,5%	58/121	82,6%	4,2	1,0	-124,7%
Hóa chất	3,2%	42/74	93,4%	6,0	1,4	31,3%
Dầu khí	2,3%	7/12	90,8%	6,3	1,2	-177,3%
Viễn thông	1,7%	2/8	21,6%	9,3	2,7	23,9%
Bán lẻ	2,1%	17/39	22,1%	17,8	2,1	195,2%
Công nghệ Thông tin	1,8%	12/30	86,6%	15,7	3,8	25,6%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1,4%	30/82	72,4%	9,0	1,7	83,9%
Y tế	0,9%	31/61	82,6%	13,3	1,7	33,3%
Truyền thông	0,5%	18/42	67,9%	23,0	2,9	36,1%
Ô tô và phụ tùng	0,4%	6/15	39,3%	13,1	1,5	626,8%

Nguồn: FiinTrade

Các nhóm ngành hàng hoá giảm mạnh dưới áp lực của lạm phát thế giới và động thái tăng lãi suất

- **Nhóm dầu khí cũng ghi nhận kết quả kinh doanh sụt giảm mạnh** nguyên nhân chủ yếu đến từ các doanh nghiệp phân phối khí ghi nhận biên lợi nhuận gộp giảm sút và chi phí bán hàng tăng cao (như PLX, OIL). Ngoài ra, áp lực tỷ giá tăng khiến PVD lỗ tỷ giá lên tới 41 tỷ, dẫn tới LNST âm 51 tỷ (cùng kỳ lãi 55 tỷ đồng). Với BSR, doanh thu tăng trưởng 123,8%, lợi nhuận lũy kế 9 tháng tăng 217,1% svck, nhưng tính riêng quý 3 đã giảm nhẹ, trong khi do cracking spread giảm mạnh trong quý 3.
- **Nhóm tài nguyên cơ bản giảm 124,7% do ngành thép tiếp tục ghi nhận LNST giảm mạnh** 127% so với cùng kỳ. Điều này tới từ hoạt động kinh doanh sụt giảm của HPG và NKG. Cụ thể, LNST Q3/2022 của HPG và NKG lần lượt giảm 117,3% và 169% YoY với doanh thu và biên EBIT cùng đi xuống. Đáng chú ý, đây là quý đầu tiên HPG và NKG báo lỗ kể từ khi lợi nhuận đạt đỉnh trong quý 2/2021 (với NKG) và quý 3/2021 (với HPG).
- **Dịch vụ tài chính:** KQKD Q3/2022 của hầu hết các doanh nghiệp ghi nhận sụt giảm so với cùng kỳ năm 2021 (-68,9%) và sụt giảm so với quý trước (-78,8%) do thị trường chứng khoán có đợt giảm điểm mạnh vừa qua, thanh khoản thị trường ở mức thấp. Kết quả, doanh thu hoạt động tự doanh giảm 37%, hoạt động môi giới giảm 33%.
- Trái ngược với suy nghĩ **nhóm bảo hiểm** sẽ được hưởng lợi từ việc tăng giá của lãi suất, hầu hết các doanh nghiệp đều ghi nhận lợi nhuận sụt giảm trừ BMI, MIG, BLI. Nguyên nhân chủ yếu tới từ chi phí bồi thường tăng.

Xu hướng vận động của một số nhóm ngành trong Quý 4/2022

- Đối với **nhóm ngành xuất khẩu** (dệt may, thủy sản, gỗ,...): Nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu giảm do áp lực của lạm phát sẽ tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh của nhóm này trong cuối năm.
- Đối với **nhóm ngành trong chuỗi bất động sản** (xi măng, sắt thép, bất động sản,...): ngoài chịu tác động của việc tổng cầu giảm do lãi suất tăng, áp lực về dòng tiền của các doanh nghiệp bất động sản sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh của nhóm này.
- **Đối với nhóm ngân hàng:** room tín dụng cạn kiệt, chi phí đầu vào tăng sẽ làm giảm tốc độ tăng trưởng. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh có thể không bị tác động nhiều do ngân hàng chuyển giao cho người đi vay. Vấn đề cần lưu tâm là chất lượng tín dụng của các ngân hàng.
- **Ngành dầu khí:** áp lực tỷ giá, lãi suất và mục tiêu kiểm soát lạm phát vẫn là những gánh nặng của ngành.
- **Ngành hoá chất:** đỉnh lợi nhuận đã qua tuy nhiên việc tích lũy được lượng tiền mặt lớn là lợi thế của nhóm ngành này trong thời kỳ “Cash is king”.
- **Ngành bán lẻ:** lợi nhuận kỳ vọng duy trì hoặc không giảm quá sâu từ nền cao của quý 4/2021 nhờ các dịp mua sắm cuối năm.
- Các **ngành phòng thủ** như điện nước, **hậu cần** hay công nghệ thông tin kết quả kinh doanh ổn định.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

TẬN DỤNG NHỊP HỒI



Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS



▶ CẬP NHẬT CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Thị trường vẫn trong xu hướng giảm kéo dài tuy nhiên đã xác định đáy ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể tham gia giải ngân với tỷ trọng nhỏ trong các nhịp sóng hồi. ABS sẽ đồng hành cùng Quý nhà đầu tư trong các bản tin “**Chiến lược năng động**” với danh mục các cổ phiếu dẫn đầu thị trường. Bản tin sẽ theo sát diễn biến các cổ phiếu đang được khuyến nghị và được cập nhật hàng ngày.

Danh mục nắm giữ

04/11/2022	Ngày giao dịch	Giá khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Lãi/Lỗ	Mức tăng trưởng	Xem báo cáo
CTG	31/10/2022	23,4	24,5	27	21,65	4,7%	10,2%	Click
LPB	31/10/2022	11	11,4	13,5	10,1	3,6%	18,4%	Click
MBB	31/10/2022	17,6	17,9	21,1	16,1	1,7%	17,9%	Click
VCI	02/11/2022	26	25,05	30	23	-3,7%	19,8%	Click
ABB	31/10/2022	8,5	8,1	10,2	7,5	-4,7%	25,9%	Click

Danh mục chờ mua

04/11/2022	Giá khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Mức tăng trưởng	Vị thế	Xem báo cáo
SHB	12	11,25	14,8	31,6%	Chờ mua	Click
DGW	57	55	76	38,2%	Chờ mua	Click
PVS	21	21,3	28,5	33,8%	Chờ mua	Click



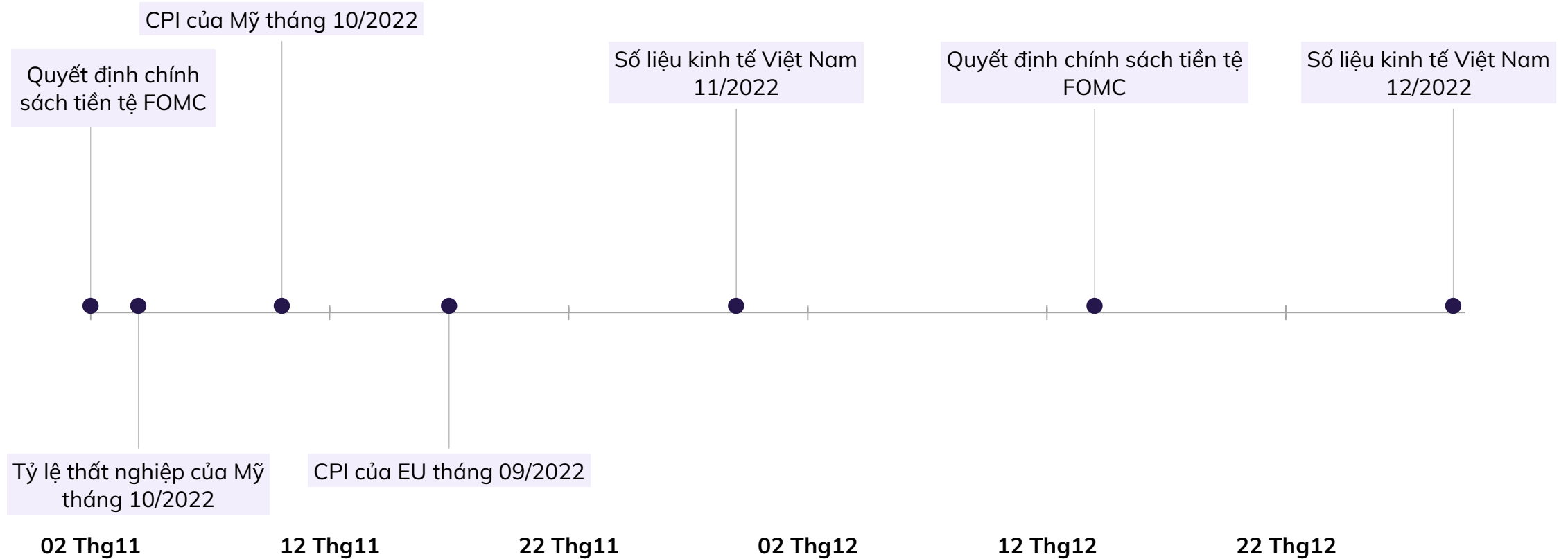
Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn phí trên Zalo của ABS

Điểm mua sẽ được ABS cập nhật liên tục đến Quý nhà đầu tư trong các bản tin “Chiến lược năng động”. Hãy đón đọc báo cáo phân tích của ABS để cập nhật sớm nhất.

• LỊCH KINH TẾ QUAN TRỌNG 2 THÁNG CUỐI NĂM 2022





KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Để được hỗ trợ tư vấn và nhận các thông tin khuyến nghị, báo cáo thường xuyên, kịp thời, tải ABS Invest ngay tại



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Tham gia room tư vấn miễn
phí trên Zalo của ABS

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nhóm thực hiện

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 Số máy lẻ: 135

www.abs.vn



Thank you!